

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI  
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 458/2022/HNGĐ-ST  
Ngày 29 - 11 - 2022  
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Thái Hoàng Đắc

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Kim Lân  
Bà Nguyễn Huỳnh Hường

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Cẩm Hường là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 643/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2022 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 437/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2022 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Hồ Huệ A, sinh năm: 1999 (xin vắng mặt).  
Địa chỉ: Khóm X, thị trấn S, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau

- **Bị đơn:** Anh Trương Chí Th, sinh năm: 1994 (vắng mặt).  
Địa chỉ: Khóm X, thị trấn S, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 31/8/2022, nguyên đơn chị Hồ Huệ A trình bày:*

Về hôn nhân: Năm 2020, chị A và anh Trương Chí Th tự nguyện chung sống với nhau, có tổ chức lễ cưới nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi. Cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, không thể đoàn tụ nên chị A yêu cầu ly hôn với anh Th.

Về con chung: Chị A và anh Th có 01 người con chung là Trương Ngân A, sinh ngày 08/8/2021 (nữ), đang sống với chị A. Khi ly hôn, chị A yêu cầu nuôi con và yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con, mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Chị A yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt.

Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn anh Trương Chí Th đúng theo quy định pháp luật nhưng bị đơn không có văn bản thể hiện ý kiến và cũng không có đơn phản tố gửi cho Tòa án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Bị đơn anh Trương Chí Th đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do. Riêng nguyên đơn có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ vào các Điều 227 và 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền giải quyết*: Xét quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp ly hôn theo quy định tại các Điều 28, 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

[3] *Về hôn nhân*: Năm 2021, chị Hồ Huệ A và anh Trương Chí Th tự nguyện chung sống với nhau, có tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Căn cứ vào khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 14 và khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình thì hôn nhân giữa anh chị không có giá trị pháp lý nên không được pháp luật công nhận anh chị là vợ chồng.

[4] *Về con chung*: Chị A và anh Th có 01 người con chung là Trương Ngân A, sinh ngày 08/8/2021 (nữ), đang sống với chị A. Khi ly hôn, chị A yêu cầu nuôi con. Xét thấy cháu Ngân A chưa đủ 36 tháng tuổi và anh Th không có ý kiến về việc chị A yêu cầu nuôi con. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định giao cháu Ngân A cho chị A nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 81 của Luật hôn nhân và Gia đình. Anh Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[5] *Về cấp dưỡng nuôi con*, theo quy định tại khoản 2 Điều 82 của Luật hôn nhân và Gia đình thì cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Chị A yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng. Xét yêu cầu của chị A về số tiền cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[6] *Về tài sản chung và nợ chung*: Chị A xác định không có.

[7] *Về án phí*: Chị A phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh Th phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 143, 147, 227 và 228 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 14 và khoản 2 Điều 53, các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

### **Tuyên xử:**

1. Về hôn nhân: Không công nhận chị Hồ Huệ A và anh Trương Chí Th là vợ chồng.

### 2. Về con chung:

2.1 Giao con chung là Trương Ngân A, sinh ngày 08/8/2021 (nữ) cho chị A trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2 Anh Trương Chí Th phải đóng góp cùng với chị A nuôi con số tiền là 1.000.000 đồng/tháng (Một triệu đồng một tháng), liên tục hàng tháng cho đến khi cháu Trương Ngân A đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Trường hợp con đã thành niên mà không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình thì anh Th vẫn có nghĩa vụ cấp dưỡng đối với con.

*Kể từ ngày người có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng phải chịu lãi suất chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.*

*Trường hợp lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm con của người không trực tiếp nuôi con.*

*Trên cơ sở lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.*

3. Về án phí: Chị A phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ngày 14/10/2022, chị A đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005525 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau được chuyển thu đối trừ.

Anh Trương Chí Th phải nộp 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con (chưa nộp).

Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

*“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**Thái Hoàng Đắc**